

Số: /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án xây dựng khu nhà ở thuộc khu vực trung tâm phường Phạm Ngũ Lão (nay là phường Lê Thanh Nghị), thành phố Hải Dương - Khu vực 1

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 06 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 03/04/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Dương đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 3397/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu vực trung tâm phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, tỷ lệ 1/500; Quyết định số 3402/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Khu vực 1 (phía Bắc đường Phạm Ngũ Lão) thuộc Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu vực trung tâm phường Phạm Ngũ Lão, tỷ lệ 1/500; Quyết định số 4368/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ (lần 2) Khu vực 1 (phía Bắc đường Phạm Ngũ Lão) thuộc Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu vực trung tâm phường Phạm Ngũ Lão, tỷ lệ 1/500;

Căn cứ Quyết định số 400/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Hải Dương giai đoạn năm 2022-2030, định hướng đến năm 2045; Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Hải Dương giai đoạn năm 2022-2030, định hướng đến năm 2045; Quyết định số 3291/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Hải Dương giai đoạn 2023-2025;

Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 thành phố Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Hải Dương;

Căn cứ Thông báo số 1846-TB/TU ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư Dự án Khu nhà ở thuộc Khu vực trung

tâm phường Phạm Ngũ Lão (nay là phường Lê Thanh Nghị), thành phố Hải Dương - Khu vực 1;

Căn cứ Thông báo số 14/TB-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về kết luận của đồng chí Lê Ngọc Châu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp Ủy ban nhân dân tỉnh tháng 01 năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 668/BC-SKHĐT ngày 28 tháng 02 năm 2025; Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 666/BC-STC ngày 19 tháng 3 năm 2025; Phiếu trình số 134/PTr-VP ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở thuộc khu vực trung tâm phường Phạm Ngũ Lão (*nay là phường Lê Thanh Nghị*), thành phố Hải Dương - Khu vực 1 với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng khu nhà ở thuộc khu vực trung tâm phường Phạm Ngũ Lão (*nay là phường Lê Thanh Nghị*), thành phố Hải Dương - Khu vực 1.

2. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án: Đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng Khu nhà ở thuộc khu vực trung tâm phường Phạm Ngũ Lão (*nay là phường Lê Thanh Nghị*), thành phố Hải Dương theo quy hoạch chi tiết được duyệt nhằm hình thành khu nhà ở hiện đại, tạo điểm nhấn kiến trúc tại khu vực trung tâm thành phố; khai thác hiệu quả quỹ đất đô thị, quỹ nhà ở đáp ứng cho nhu cầu phát triển đô thị của thành phố Hải Dương, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước và thúc đẩy động lực phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hải Dương nói riêng và tỉnh Hải Dương nói chung.

4. Địa điểm thực hiện dự án: phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; ranh giới tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp khu tái định cư, trường mầm non và khu dân cư hiện trạng;
- Phía Nam giáp đường Phạm Ngũ Lão;
- Phía Đông giáp dân cư hiện trạng;
- Phía Tây giáp đường Điện Biên Phủ và khu dân cư hiện trạng.

5. Tổng diện tích khu đất thực hiện dự án: 81.151 m²; hiện trạng khu đất đã hoàn thành bồi thường, giải phóng mặt bằng và do Trung tâm phát triển quỹ đất - Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý (*theo Quyết định số 3358/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

Cơ cấu sử dụng đất:

TT	Loại đất	Ký hiệu	Diện tích (m ²)
1	Đất hỗn hợp cao tầng	HH	10.291,20
2	Đất nhà ở liền kề	LK	25.270,72
3	Đất nhà ở xã hội		6.526,66
3.1	<i>Đất nhà ở xã hội cao tầng</i>	<i>OXH</i>	5.514,66
3.2	<i>Đất nhà ở liền kề thương mại (trong 20% quỹ đất nhà ở xã hội)</i>	<i>OTM-OXH</i>	1.012,00
3.3	<i>Đất nhà ở xã hội còn thiếu cần bổ sung và nhà đầu tư có trách nhiệm đóng tiền tương đương giá trị quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội với diện tích 1.920 m²</i>		
4	Đất công cộng (<i>sân chơi khu dân cư cũ</i>)	CC	127,00
5	Đất khu tưởng niệm	KTN	225,00
6	Đất cây xanh	CX	5.278,80
7	Đất hạ tầng kỹ thuật	HTKT	1.052,70
8	Đất giao thông	ĐGT	32.378,92
	Tổng cộng		81.151,00

* **Đối với diện tích quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội:** Theo Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu nhà ở thuộc khu vực trung tâm phường Phạm Ngũ Lão (*nay là phường Lê Thanh Nghị*), thành phố Hải Dương – Khu vực 1, quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội là 6.526,66 m², chưa bảo đảm tỷ lệ 20% quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội theo quy định. Do vậy, nhà đầu tư được lựa chọn (*đơn vị trúng đấu giá*) có trách nhiệm đóng tiền tương đương giá trị quỹ đất ở đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phải dành để xây dựng nhà ở xã hội tương đương với diện tích 1.920 m² để bảo đảm theo quy định của Luật Nhà ở và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

6. Quy mô đầu tư dự án

Nhà đầu tư được lựa chọn (*đơn vị trúng đấu giá*) có trách nhiệm đầu tư, xây dựng các công trình thuộc khu vực trung tâm phường Phạm Ngũ Lão (*nay là phường Lê Thanh Nghị*), thành phố Hải Dương theo quy hoạch chi tiết được duyệt, cụ thể:

6.1. Đầu tư xây dựng các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật, bao gồm: san nền; hệ thống giao thông; hệ thống thoát nước mưa; thoát nước thải; hệ thống cấp nước; hệ thống cấp điện sinh hoạt, chiếu sáng; hệ thống thông tin liên lạc; công viên, cây xanh, sân chơi công cộng, khu tưởng niệm.

6.2. Đầu tư xây dựng các công trình kiến trúc trên khu đất, bao gồm:

- Đầu tư xây dựng công trình nhà ở liền kề (*xây thô và hoàn thiện mặt ngoài*): gồm 228 căn cao 05 tầng và 06 tầng; mật độ xây dựng 74 - 100%; tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 120.048 m².

- Đầu tư xây dựng công trình nhà ở liền kề thương mại trong 20% quỹ đất nhà ở xã hội (*xây thô và hoàn thiện mặt ngoài*): gồm 15 căn cao 05 tầng; mật độ xây dựng 93%; tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 4.998 m².

- Đầu tư xây dựng công trình chung cư hỗn hợp cao tầng (*ở kết hợp dịch vụ thương mại*): gồm khối đế cao 05 tầng + 03 khối tháp có chiều cao 19, 21, 23 tầng + tum + 02 tầng hầm (*để xe, hạ tầng kỹ thuật*); mật độ xây dựng 44,9%; tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 97.442 m² (*trong đó diện tích sàn tầng nổi khoảng 77.727 m², diện tích tầng hầm khoảng 19.715 m²*).

- Đầu tư xây dựng công trình nhà ở xã hội cao tầng: quy mô cao 15 tầng + tum + 01 tầng hầm (*để xe*); mật độ xây dựng 39,4%; tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 35.002 m² (*trong đó diện tích sàn tầng nổi khoảng 31.573 m², diện tích tầng hầm khoảng 3.429 m²*).

7. Quy mô dân số: khoảng 3.003 người.

8. Sản phẩm, dịch vụ cung cấp của dự án

- Công trình Nhà ở liền kề (*xây thô hoàn thiện mặt ngoài*): 243 căn (*gồm: 228 căn nhà ở liền kề; 15 căn nhà ở liền kề thương mại trong 20% quỹ đất nhà ở xã hội*);

- Công trình tòa nhà chung cư hỗn hợp cao tầng, trong đó căn hộ chung cư: 483 căn hộ, 40 phòng khách sạn và bố trí thêm chức năng dịch vụ, thương mại, văn phòng cho thuê;

- Công trình nhà ở xã hội cao tầng: 320 căn.

9. Hình thức giao đất, cho thuê đất: theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Đối với đất nhà ở liền kề: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua phương thức đấu giá quyền sử dụng đất. Thời hạn sử dụng đất theo thời hạn hoạt động dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở của dự án được sử dụng đất ổn định lâu dài.

- Đối với đất hỗn hợp cao tầng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua phương thức đấu giá quyền sử dụng đất. Thời hạn sử dụng đất theo thời hạn hoạt động dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Người nhận chuyển nhượng quyền sở hữu căn hộ chung cư của dự án được sử dụng ổn định lâu dài.

- Đối với đất nhà ở xã hội: Nhà đầu tư trúng đấu giá dự án được Nhà nước giao đất miễn thu tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật hiện hành. Thời hạn sử dụng đất theo thời hạn hoạt động dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết

định. Người nhận chuyển nhượng quyền sở hữu căn hộ chung cư của dự án được sử dụng ổn định lâu dài.

- Đối với các loại đất khác còn lại (*đất hạ tầng kỹ thuật; đất công cộng, sân chơi khu dân cư; đất khu trồng niêm; đất cây xanh*): nhà đầu tư có trách nhiệm quản lý, đầu tư xây dựng theo quy hoạch chi tiết và dự án được phê duyệt; sau khi hoàn thành nghiệm thu, bàn giao cho chính quyền địa phương, cơ quan nhà nước quản lý theo quy định của pháp luật về đất đai.

10. Tổng mức đầu tư của dự án: 2.799.121.093.000 đồng (*Bằng chữ: Hai nghìn bảy trăm chín mươi chín tỷ, một trăm hai mươi mốt triệu, không trăm chín mươi ba nghìn đồng*).

Trong đó:

- Chi phí đầu tư xây dựng: 2.483.824.495.000 đồng;
- Chi phí khác (*chưa có trong suất vốn đầu tư*): 60.831.044.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 254.465.554.000 đồng.

11. Nguồn vốn đầu tư

- Vốn chủ sở hữu của chủ đầu tư: 839.736.327.900 đồng (*chiếm 30% tổng vốn đầu tư dự án*);
- Vốn huy động, vốn vay tổ chức tín dụng: 1.959.384.765.100 đồng (*chiếm 70% tổng vốn đầu tư dự án*).

12. Tiến độ thực hiện dự án: đầu tư xây dựng hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động trong thời hạn 36 tháng, kể từ ngày nhà đầu tư được bàn giao đất.

13. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm, kể từ ngày được Ủy ban nhân dân tỉnh có quyết định giao đất.

14. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: theo quy định của pháp luật hiện hành.

15. Về việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài sở hữu nhà ở: Khu đất thực hiện dự án thuộc khu vực cần bảo đảm an ninh, quốc phòng không được phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài sở hữu nhà ở.

Trong trường hợp có sự điều chỉnh quy định pháp luật về khu vực cần bảo đảm an ninh, quốc phòng hoặc từ yếu tố khác liên quan đến việc sắp xếp lại trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị thuộc trường hợp cần bảo đảm an ninh, quốc phòng theo quy định và hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, tổ chức, cá nhân có quyền lợi liên quan báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương xác định số tiền tương đương giá trị quỹ đất ở đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phải dành để xây dựng nhà ở xã hội tương đương với diện tích 1.920m² để nhà đầu tư được lựa chọn (*đơn vị trúng đấu giá*) có trách nhiệm thực hiện, bảo đảm theo quy định của Luật Nhà ở và các quy định của pháp luật khác có liên quan;

- Chủ trì cùng với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương và các đơn vị liên quan tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất, xây dựng giá khởi điểm và tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định.

2. Sở Xây dựng có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương giải quyết các nội dung liên quan đến quỹ đất nhà ở xã hội bảo đảm theo quy định pháp luật; hướng dẫn về việc đóng tiền tương đương giá trị quỹ đất ở đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phải dành để xây dựng nhà ở xã hội làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo của dự án theo quy định;

- Hướng dẫn, đôn đốc nhà đầu tư được lựa chọn (*đơn vị trúng đấu giá*) thực hiện việc đóng tiền tương đương giá trị quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội và thực hiện các thủ tục tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc và thủ tục về quy hoạch, xây dựng theo quy định.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm:

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng trong quá trình xác định nghĩa vụ tài chính đối với quỹ đất ở đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phải dành để xây dựng nhà ở xã hội theo đúng quy định của pháp luật;

- Hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra nhà đầu tư được lựa chọn (*đơn vị trúng đấu giá*) trong quá trình triển khai thực hiện dự án bảo đảm quy định của pháp luật về đầu tư.

4. Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương có trách nhiệm:

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các thủ tục liên quan tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng trong quá trình xác định nghĩa vụ tài chính đối với quỹ đất ở đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phải dành để xây dựng nhà ở xã hội theo đúng quy định của pháp luật;

- Chủ trì, hướng dẫn nhà đầu tư được lựa chọn (*đơn vị trúng đấu giá*) hoàn thiện các thủ tục về xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy,... trong quá trình triển khai dự án; tổ chức quản lý, giám sát, kiểm tra và nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật của dự án theo quy định;

- Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện đóng tiền tương đương giá trị quỹ đất ở đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phải dành để xây dựng nhà ở xã hội bảo đảm quy định của pháp luật.

5. Nhà đầu tư được lựa chọn (đơn vị trúng đấu giá) có trách nhiệm:

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính theo quy định và quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Ngoài trách nhiệm đầu tư nhà ở xã hội theo quy hoạch chi tiết được phê duyệt, nhà đầu tư có trách nhiệm đóng tiền tương đương giá trị quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội diện tích 1.920,0 m² (tại vị trí 24 lô đất ở liền kề, từ lô LK-01.12 đến lô LK-01.35 theo bản vẽ QH-05 - Bản đồ quy hoạch chia lô được phê duyệt tại Quyết định số 4368/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương) đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật bảo đảm tổng diện tích đất nhà ở xã hội đạt tỷ lệ 20% diện tích đất ở (bao gồm diện tích đất ở và đất hỗn hợp) theo quy định tại khoản 2 Điều 83 Luật Nhà ở và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Thời điểm xác định nghĩa vụ tài chính và số tiền mà nhà đầu tư phải nộp thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, nhà ở và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Thực hiện các thủ tục và triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, tiến độ và các nội dung khác được quy định tại quyết định chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, quy định pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng, nhà ở, môi trường, phòng cháy, chữa cháy... và các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn khác có liên quan; thực hiện nghiêm túc các thủ tục, biện pháp, công trình bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh, an toàn lao động,... theo quy định của pháp luật; chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thực hiện dự án.

- Định kỳ hằng quý, lập báo cáo tình hình thực hiện dự án và gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc công trình theo quy định.

6. Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan: theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong quá trình tổ chức đấu giá lựa chọn nhà đầu tư theo quy định, xác định nghĩa vụ tài chính của nhà đầu tư được lựa chọn đối với quỹ đất ở đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phải dành để xây dựng nhà ở xã hội theo đúng quy định của pháp luật; phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát nhà đầu tư được lựa chọn (đơn vị trúng đấu giá) trong quá trình triển khai thực hiện dự án bảo đảm quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực V; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Trần Văn Quân;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh Nguyễn Hoàng Long;
- Lưu: VT, TH. lqđ.(09).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Châu